

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST

Ngày: 29/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Quốc Chiến**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Văn Mến**.

Ông **Nguyễn Văn Đoạt**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Diệp** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020. Tại trụ sở TAND huyện Hòn Đất, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 15/5/2020 đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Phước T**, sinh năm 1997.

ĐKTT: khu phố K, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: khu phố K, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Nguyễn Phước S (đã chết) và bà Nguyễn Thị V (đã chết).

Anh (chị) em ruột: Gồm 02 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo có một tiền án về tội “trộm cắp tài sản”. Vào ngày 12/11/2015 bị Tòa án nhân dân Tp. G xử phạt 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản; vào ngày 29/5/2018 bị Tòa án nhân dân Tp. G xử phạt 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: không có

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/02/2020 cho đến nay.

2/ **Huỳnh Nhật Đ**, sinh năm 1998.

Nơi ĐKKHKT: khu phố C, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: khu phố C, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: lớp 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Huỳnh Quốc N và bà Lê Thị Kiều Tr.

Bị cáo không có anh, chị, em ruột.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Bị cáo có một tiền án về tội “trộm cắp tài sản”. Vào ngày 22/8/2017 bị Tòa án nhân dân Tp. G xử phạt 03 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không có.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/02/2020 cho đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Ông **Lý Văn X** – Sinh năm: 1965 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp K, xã G, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Thị Thu N**, sinh năm 1987 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp K, xã G, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phước T và Huỳnh Nhật Đ là hai đối tượng có nhân thân xấu về hành vi “Trộm cắp tài sản”, sau khi ra tù về địa phương cả hai không chịu kiểm việc làm ổn định cuộc sống, vào khoảng 17 giờ ngày 23/02/2020 Huỳnh Nhật Đ một mình điều khiển xe mô tô biển số 68F2-8608 (xe của Đ mua nhưng chưa sang tên) đến nhà Nguyễn Phước T ở khu phố K, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang để chơi, lúc này T đang tổ chức uống rượu cùng với K (chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), uống đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì K đi về, chỉ còn T và Đ tiếp tục uống rượu, lúc này T rủ Đ đi tìm tài sản sơ hở để trộm về bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, Đ đồng ý.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 68F2-8608 chở Đ từ nhà của T đi theo tuyến quốc lộ 80 về hướng Hà Tiên để tìm xe mô tô trộm cắp, khi

đến cầu T5 thuộc ấp H, xã G, huyện Đ thì T điều khiển xe chở Đ rẽ vào đường đan cặp bờ kinh T5 chạy ra hướng biển thuộc ấp K, xã G, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 02 giờ ngày 24/02/2020, cả hai đi đến khu vực đê Quốc Phòng, T điều khiển xe chạy theo hướng Rạch Giá khoảng 02 km (cách cống ngăn mặn kinh 2 khoảng 100 mét về hướng Hà Tiên) lúc này T phát hiện nhà ông Lý Văn X ở bên trái đường đê Quốc Phòng (theo hướng Hà Tiên - Rạch Giá) cách đê Quốc Phòng một con kinh (kinh Tiêu) trước cửa nhà có thấp một bóng đèn điện sáng, bên hiên trái nhà ông X có để một chiếc xe mô tô biển số 68D1-466.30 loại xe wave màu đỏ đen bạc, thấy vậy T kêu Đ đi qua nhà ông X lấy chiếc xe của ông X, còn T đứng canh đường, Đ đi đến vị trí xe đang đậu, kiểm tra thấy xe không khóa cổ nên Đ dắt xe đến chỗ T đang đứng đợi, lúc này T đạp cần khởi động máy nhưng do xe bị khóa nên không nổ máy, T kêu Đ ngồi lên xe mô tô 68D1-466.30 để T điều khiển xe 68F2-8608 chạy phía sau dùng chân đẩy xe vừa trộm cắp được về nhà T, khi về đến nhà T dùng dao cắt dây điện (dây mát ổ khóa) xe mô tô 68D1-466.30 và đạp khởi động máy nhưng máy vẫn không nổ nên T và Đ để hai xe ở hiên nhà của T và đi vào trong nhà T ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 24/02/2020 Công an thành phố G phát hiện tạm giữ xe mô tô 68D1-466.30 và xe mô tô 68F2-8608, 01 lưỡi dao bằng kim loại mà T dùng cắt đứt dây mát xe mô tô 68D1-466.30 và mời T, Đ về làm việc. Sau đó, chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ xử lý theo thẩm quyền. T và Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và bị tạm giữ, tạm giam để điều tra xử lý cho đến nay.

Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Phước T và Huỳnh Nhật Đ có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên cả hai bị can đều có tiền án về tội “trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà còn phạm tội mới nên có tình tiết tăng nặng là tái phạm.

* Về vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại wave, màu sơn đỏ bạc đen, dung tích 109, biển số 68D1-466.30, tên chủ xe Thị Na, địa chỉ: Tổ 2, ấp H, xã G, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang; số máy Ja39e0487957, số khung 3906HY512803 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đỏ đen, dung tích 110, biển số 68F2 - 8608, số máy FMHA – 5000765, tên chủ xe Danh Bạc, địa chỉ: Tà Yếm, Bàn Thạch, Giồng Riềng, Kiên Giang; Số máy 5C64 – 458380, số khung 5C640BY458382 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, dài 8,6cm, trên bản của lưỡi dao có 06 lỗ tròn, lưỡi dao sắc bén, mũi dao nhọn.

* Xử lý vật chứng:

Ngày 08/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại tài sản là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại wave, màu sơn đỏ bạc đen, dung tích 109, biển số 68D1-466.30, số máy Ja39e0487957, số khung 3906HY512803 (đã qua sử dụng) cho anh Lý Văn X là chủ sở hữu.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đỏ đen, dung tích 110, biển số 68F2 - 8608 (xe của Huỳnh Nhật Đ mua nhưng chưa sang tên) là phương tiện phạm tội.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 8,6 cm, trên bản của lưỡi dao có 06 lỗ tròn, lưỡi dao sắc bén, mũi dao nhọn là công cụ phạm tội.

* Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KLĐGTS ngày 03/03/2020 của Hội đồng thẩm định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ đã kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại wave, màu sơn đỏ bạc đen, dung tích 109, biển số 68D1-466.30 có trị giá là 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-HĐ ngày 11/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo: Nguyễn Phước T và Huỳnh Nhật Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Phước T và Huỳnh Nhật Đ về tội danh và điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T mức án tù 15 đến 18 tháng tù. Bị cáo Huỳnh Nhật Đ mức án tù 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đỏ đen, dung tích 110, biển số 68F2 - 8608 (xe của Huỳnh Nhật Đ mua nhưng chưa sang tên) là phương tiện phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 8,6 cm, trên bản của lưỡi dao có 06 lỗ tròn, lưỡi dao sắc bén, mũi dao nhọn là công cụ phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Các bị cáo có ý kiến: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

Tại phiên tòa người bị hại có ý kiến: Không yêu cầu các bị cáo bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thị Thu N có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Các bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 24/02/2020 tại ấp K, xã G, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang, Huỳnh Nhật Đ và Nguyễn Phước T đã bàn bạc thống nhất cùng nhau thực hiện hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô biển kiểm soát 68D1-466.30 của ông Lý Văn X trị giá 14.000.000 đồng theo bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KLĐGTS ngày 03/03/2020 của Hội đồng thẩm định giá trong tố tụng hình sự huyện Hòn Đất.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Phước T và Huỳnh Nhật Đ thực hiện lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô của anh Lý Văn X đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như kết luận của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Phước T, Huỳnh Nhật Đ đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật

tự trị an, an toàn xã hội, với thủ đoạn, động cơ lợi dụng lúc đêm tối, các bị cáo dùng mô tô chạy trên các tuyến lộ để tìm kiếm các trường hợp để xe mô tô sơ hở, lén lút chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu sài. Các bị cáo là những người lười lao động, nghiện ma túy, tư lợi muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác và sự sơ hở, không cảnh giác của bị hại trong việc quản lý tài sản để các bị cáo chiếm đoạt tài sản, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục các bị cáo, giáo dục chung cho xã hội và cần thiết cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm.

Các bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu.

Bị cáo Nguyễn Phước T có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Vào ngày 12/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố G xử phạt bị cáo 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản; Vào ngày 29/5/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố G xử phạt bị cáo 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích).

Bị cáo Huỳnh Nhật Đ có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Vào ngày 22/8/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố G xử phạt 03 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản.

Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân của các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lý Văn X đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đỏ đen, dung tích 110, biển số 68F2 - 8608 (xe của Huỳnh Nhật Đ mua nhưng chưa sang tên) là phương tiện phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 8,6 cm, trên bản của lưỡi dao có 06 lỗ tròn, lưỡi dao sắc bén, mũi dao nhọn là công cụ phạm tội.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Phước T, Huỳnh Nhật Đ phải chịu án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phước T; Huỳnh Nhật Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử Phạt: Bị cáo Nguyễn Phước T mức án 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/02/2020.

Bị cáo Huỳnh Nhật Đ mức án 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/02/2020.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đỏ đen, dung tích 110, biển số 68F2 - 8608 (xe của Huỳnh Nhật Đ mua nhưng chưa sang tên). Tịch thu tiêu hủy 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 8,6 cm, trên bản của lưỡi dao có 06 lỗ tròn, lưỡi dao sắc bén, mũi dao nhọn là công cụ phạm tội. (Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 11/QĐ-VKS ngày 14/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất).

Về phân trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường,, nên miễn xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi Nhận:
- TAND Tỉnh KG;

- VKS H.Hòn Đất;
- Chi cục THADS H.Hòn Đất;
- Công an H.Hòn Đất;
- Sở Tư Pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Cao Quốc Chiến